

Ngày	700 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	40.0%	40.0%	16.7%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	400 - 1,100
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	11
Số lượng CPLH (CP)	15,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	18,290
Sở hữu nước ngoài	0.2%
Beta	(0.26)
EPS	-1,338
P/E	-0.5

DT thuần

Q1/24

0.17

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.20| -53.4%

YoY: ▼0.09| -33.7%

LN trước thuế

Q1/24

-4.84

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.13| -2.8%

YoY: ▼0.19| -4.1%

LN sau thuế

Q1/24

-4.84

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.13| -2.8%

YoY: ▼0.19| -4.1%

ROA

2023

-47.6%

+/- YoY: ▼ 0.7%

DT thuần

2023

1.38

tỷ VNĐ

YoY: ▼0.66| -32.0%

LN trước thuế

2023

-19.9

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 0.30| 1.5%

LN sau thuế

2023

-19.9

tỷ VNĐ

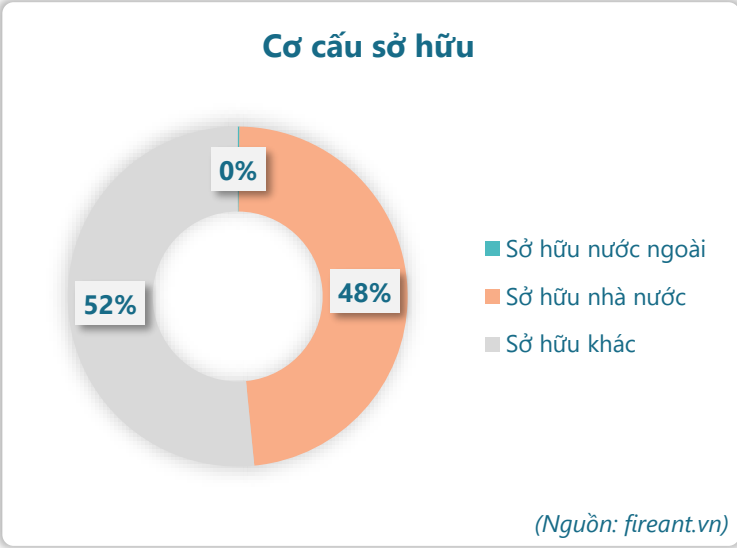
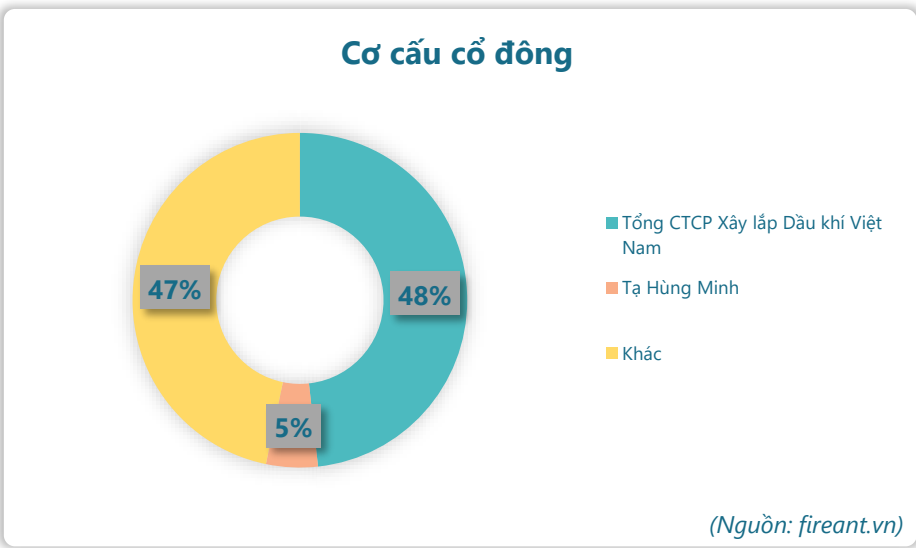
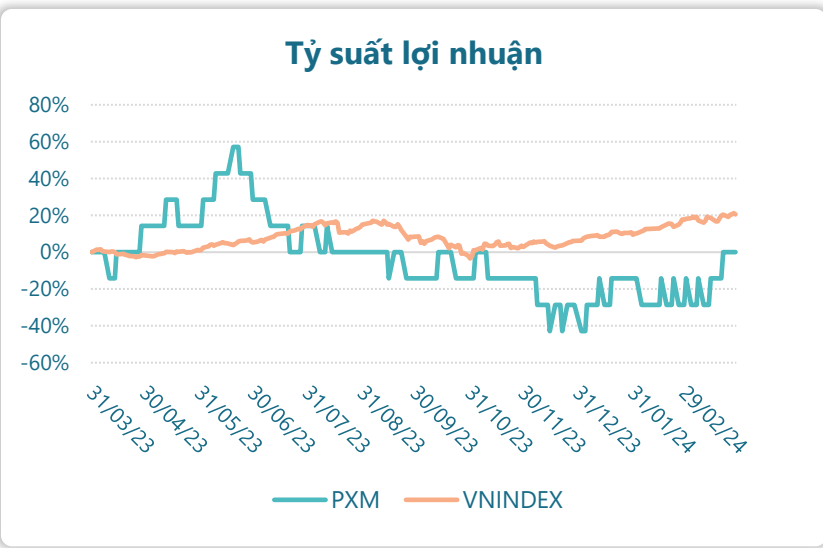
YoY: ▲ 0.30| 1.5%

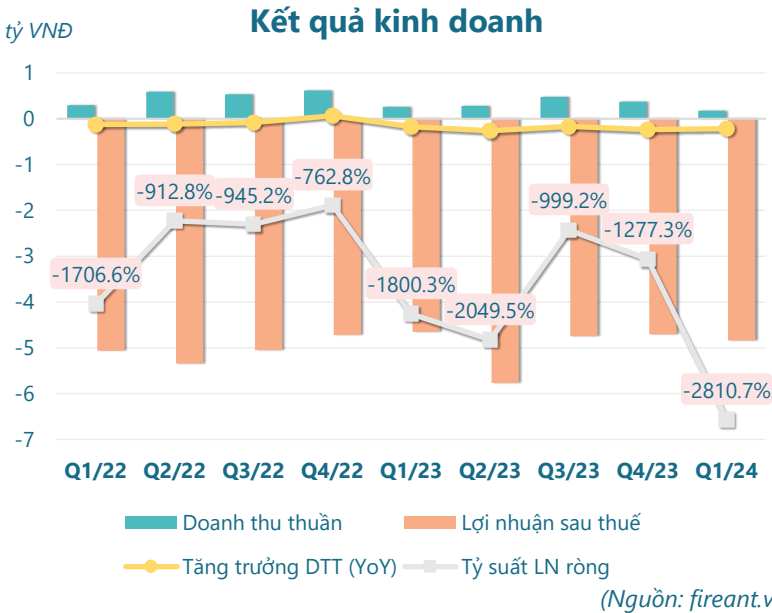
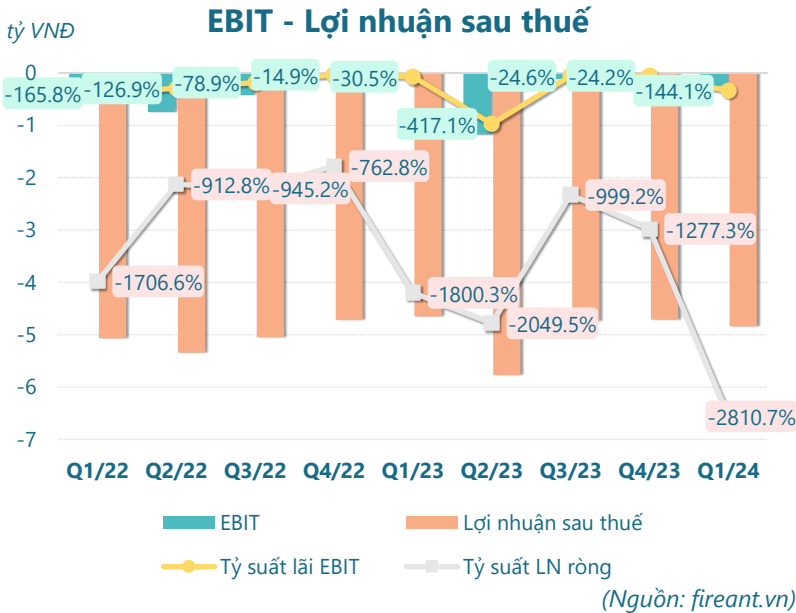
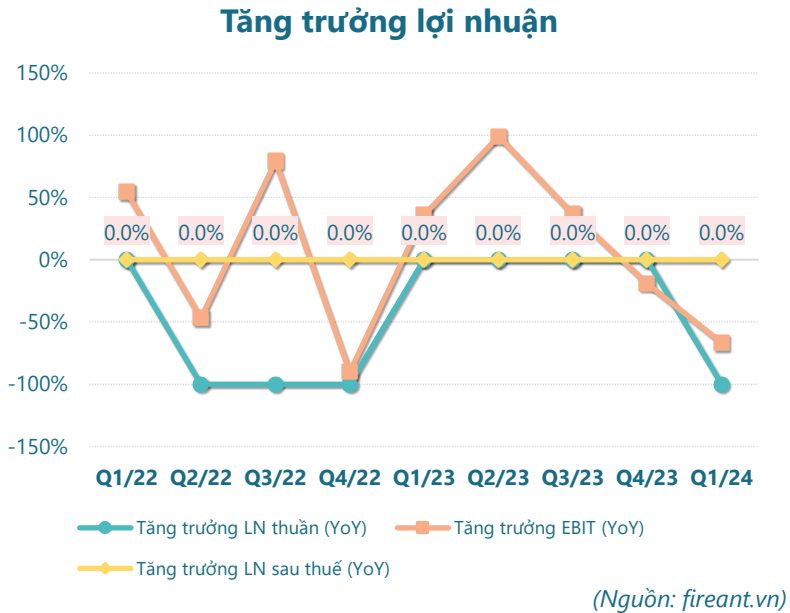
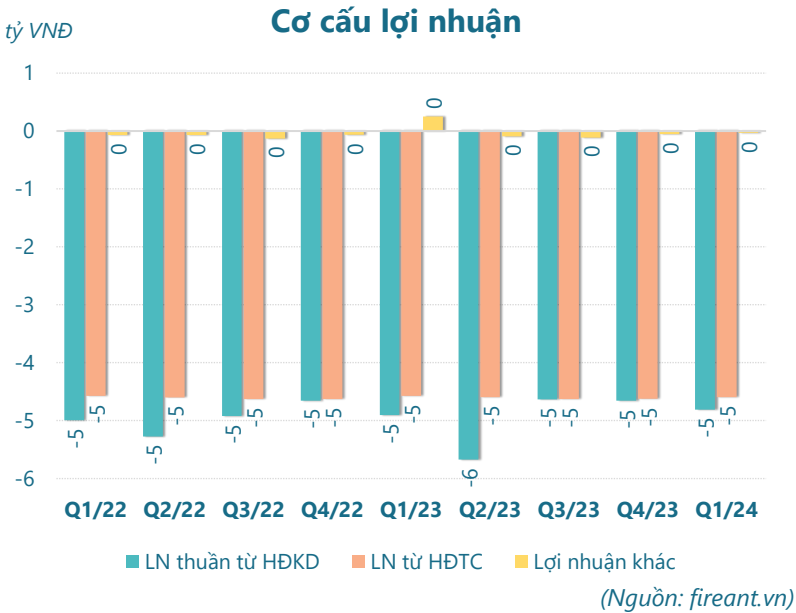
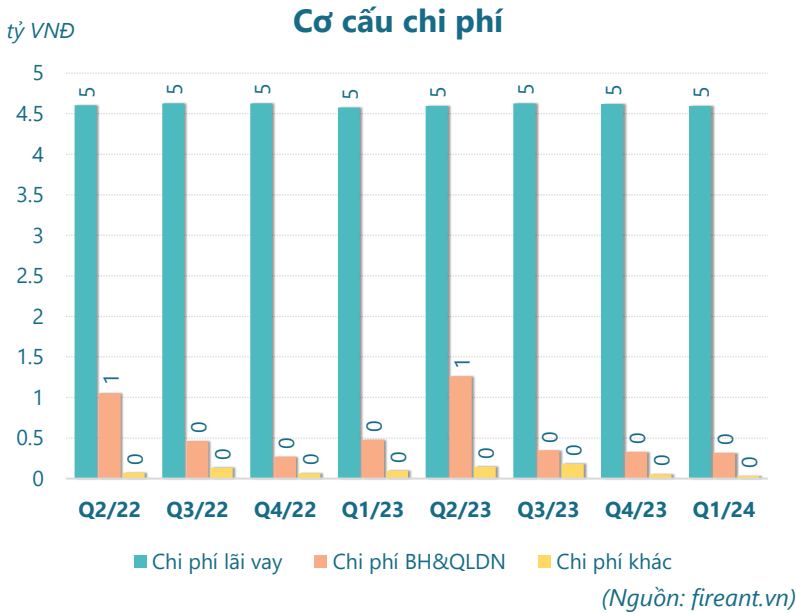
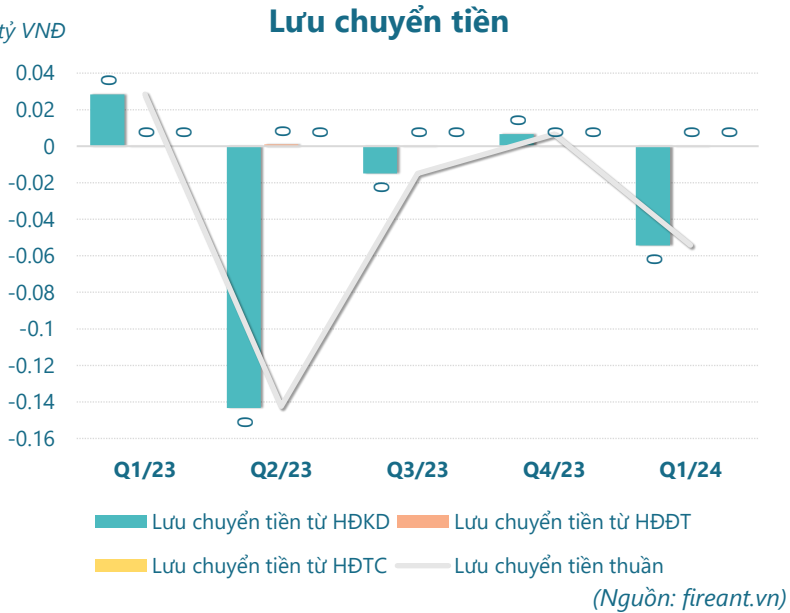
ROE

2023

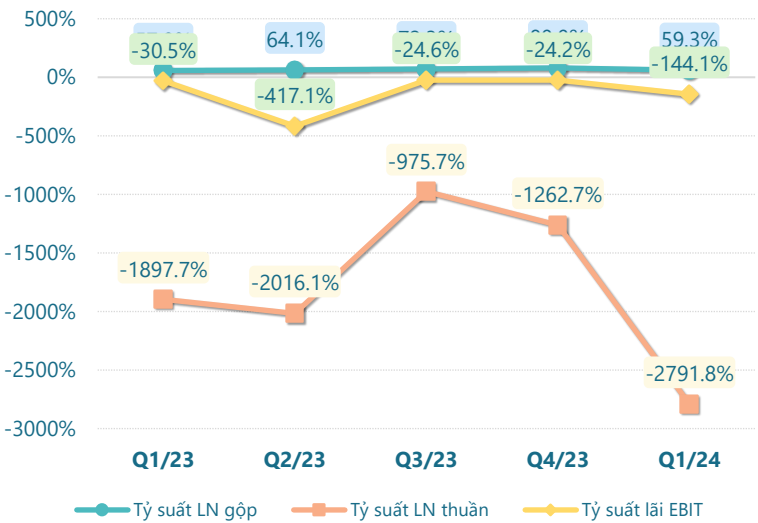
4.3%

+/- YoY: ▼ 0.3%



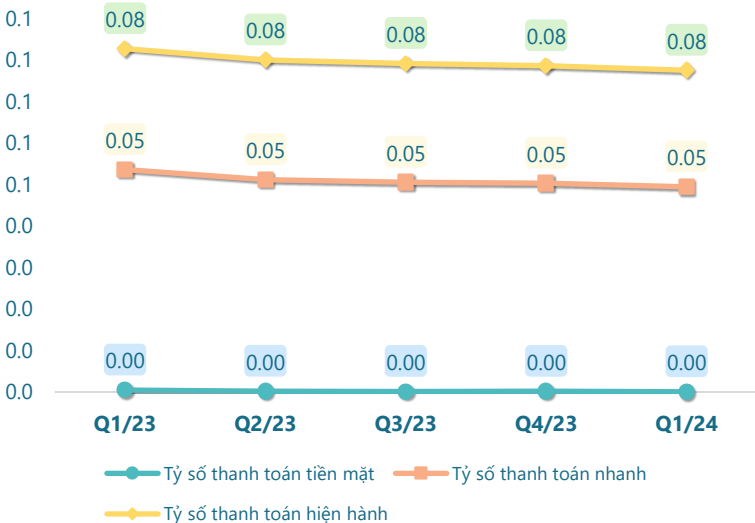


Tỷ suất lợi nhuận



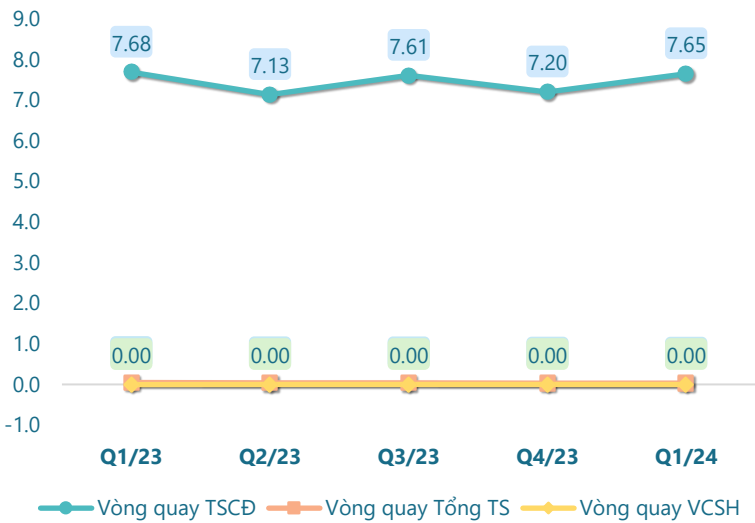
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



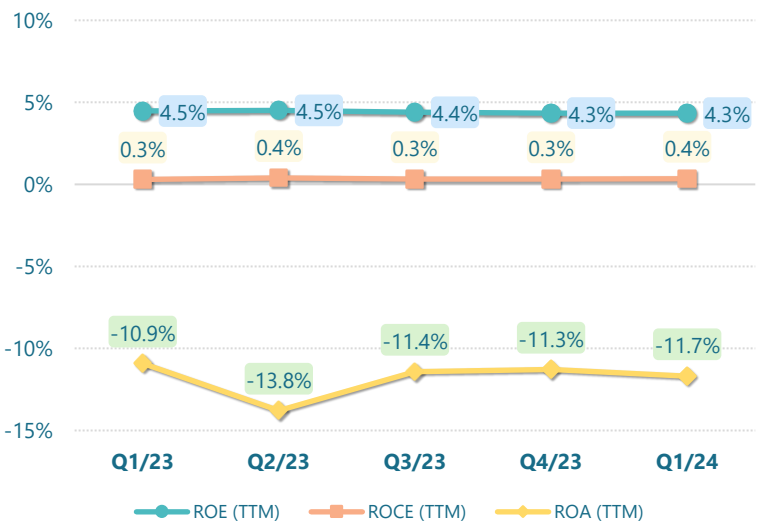
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



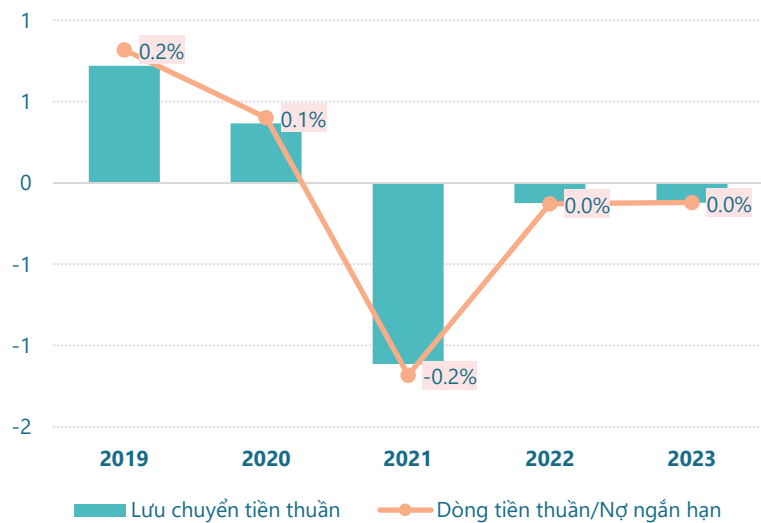
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



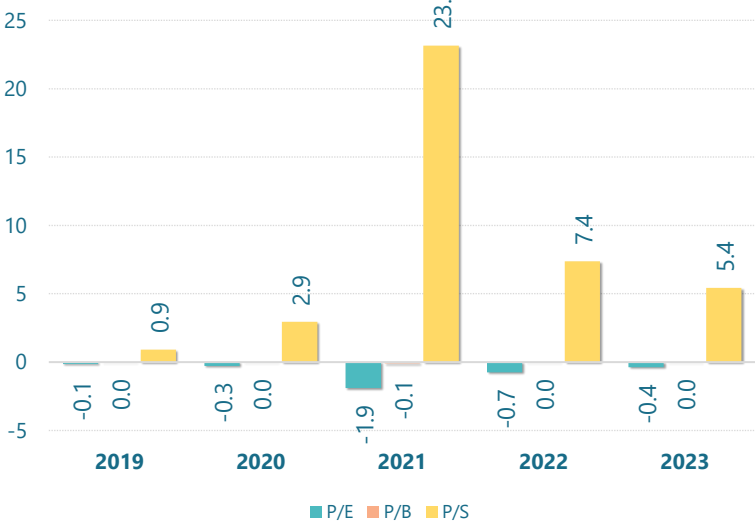
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)